



Đồng nai, ngày tháng 4 năm 2022

THẺ LỆ BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Hòa Việt được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/5/2021;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty Cổ phần Hòa Việt;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Hòa Việt;

1. Nguyên tắc bầu thành viên Hội đồng Quản trị

Việc bầu thành viên HĐQT được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. Theo đó mỗi Cổ đông có **tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu nhân với số thành viên** được bầu của Hội đồng Quản trị (HĐQT), cụ thể như sau:

1.1. Số lượng bầu thành viên HĐQT tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua là 01 người.

1.2. Số phiếu bầu của Cổ đông được tính như sau: mỗi Cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu.

Ví dụ: Cổ đông Nguyễn Văn A đang nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi tham gia bầu cử thành viên HĐQT thì số phiếu bầu sẽ là: $1.000 \text{ cổ phần} \times 01 = 1.000 \text{ phiếu bầu}$.

2. Phương thức bầu cử

- Cổ đông có quyền bầu hết toàn bộ hoặc ít hơn tổng số phiếu bầu của mình cho ứng viên.

- Khi đồng ý bầu cho ứng viên, viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu”. Nhưng số phiếu này không được vượt quá tổng số phiếu quyền biểu quyết của cổ đông.

VD: Cổ đông Nguyễn Văn A có 1.000 phiếu bầu, thì cột phiếu bầu không được bầu vượt quá 1.000 cổ phiếu.

- Nếu không bầu cho ứng viên, cổ đông điền số 0 hoặc bỏ trống cột “Số phiếu bầu”.

- Nếu bầu một phần số phiếu bầu cho ứng viên, Cổ đông ghi rõ số lượng phiếu bầu vào cột “Số phiếu bầu” nhưng không được vượt quá tổng số phiếu bầu.

- Nếu đồng ý bầu toàn bộ phiếu cho ứng viên, Cổ đông tích dấu “X” vào cột “Số phiếu bầu”.

3. Phiếu bầu cử

- Phiếu bầu được in sẵn họ tên ứng cử viên và có đóng dấu của Công ty Cổ Phần Hòa Việt.

- Trên phiếu có in họ tên Cổ đông hoặc người được ủy quyền, tổng số cổ phần sở hữu và được ủy quyền, tổng số phiếu bầu.

- Mỗi Cổ đông sẽ được phát một phiếu bầu cử.

3.1. Phiếu bầu hợp lệ

- Phiếu bầu hợp lệ là phiếu bầu do Ban bầu cử & kiểm phiếu Công ty phát ra, có đóng dấu của Công ty, có tổng số phiếu bầu cho Ứng cử viên không vượt quá tổng số phiếu bầu của Cổ đông ghi trên phiếu bầu cử.

- Trong trường hợp muốn sửa đổi do ghi sai, phải gạch bỏ đề ngang lên số sai, ký tên ngay bên cạnh (tại cột ghi chú) chỗ gạch bỏ và ghi lại số đúng.

3.2. Phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu bầu không do Ban bầu cử & kiểm phiếu phát ra; phiếu bầu có tổng số phiếu bầu cho Ứng cử viên lớn hơn tổng số phiếu bầu của Cổ đông ghi trên phiếu bầu.

- Phiếu gạch xóa, sửa chữa (mà không có chữ ký của cổ đông), ghi thêm tên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.

4. Xác định kết quả trúng cử

Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định tính theo số phiếu bầu từ cao xuống thấp, bắt đầu từ thành viên có số phiếu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên được quy định tại mục 1 của Thẻ lệ này.

Tỷ lệ phiếu bầu = tổng số phiếu được bầu cho ứng cử viên / tổng số phiếu bầu dự họp x 100%.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



THẺ CỔ ĐÔNG

SỐ ĐK:

Số CP biểu quyết:

Cổ phần

Tên tổ chức/cá nhân:



Tổng số phiếu bầu:..... phiếu bầu.

Cổ đông/Người được ủy quyền
(Ký tên, ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN HÒA VIỆT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

PHIẾU BIỂU QUYẾT

Các nội dung theo tờ trình đại hội cổ đông thường niên 2022

Tên cổ đông/ Người được ủy quyền:

Mã số đăng ký:

Tổng số cổ phần sở hữu và được ủy quyền: Cổ phần

Tổng số phiếu quyền biểu quyết: Cổ phần

Stt	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Báo cáo đánh giá kết quả HĐ SXKD năm 2021, kế hoạch SXKD và phương hướng nhiệm vụ năm 2022			
2	Báo cáo của Hội đồng Quản trị đánh giá về thực trạng công tác quản lý kinh doanh năm 2021 – Phương hướng năm 2022			
3	Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022			
4	Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán			
5	Phương án phân phối Lợi nhuận năm 2021			
6	Kế hoạch SXKD năm 2022			
7	Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BKS năm 2021 và đề xuất mức chi trả trả thù lao HĐQT, BKS năm 2022			
8	Thông qua kết quả thực hiện tiền lương năm 2021 và kế hoạch tiền lương năm 2022			
9	Thông qua việc tuyển chọn đơn vị kiểm toán niên độ tài chính năm 2022			
10	Thông qua việc bầu Thành viên Hội đồng Quản trị			

Cổ đông/ Người được ủy quyền
(Ký tên, ghi rõ họ tên)